

Số: 03/2023/QĐST-KDTM

TP. Yên Bái, ngày 21 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 144, 147, 157, 158, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 317; 318; 320; 357, 466 và 468 Bộ luật Dân sự;

Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30.12.2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2023/TLST-KDTM ngày 01/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng T, địa chỉ trụ sở chính: Số 18 L, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ; chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị; pháp nhân đại diện theo ủy quyền (*Theo Hợp đồng ủy quyền số 154/UQ.MB-MBAMC ngày 18/03/2021 của Ngân hàng T*): Công ty TNHH Q - Ngân hàng T, địa chỉ: Tầng 8, số 3 L, phường L, quận B, thành phố Hà Nội, người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn P, chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Quách Mạnh Q, chức vụ: Giám đốc Vùng Miền Bắc - Công ty TNHH Q - Ngân hàng T (theo Nghị Quyết số 52/NQ-MBAMC-HĐTV về việc giao nhiệm vụ Giám đốc vùng Miền Bắc ngày 27/05/2022 và văn bản ủy quyền số 1720/UQ-MBAMC ngày 21/3/2023 của Tổng Giám đốc về việc ủy quyền thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng và thi hành án); Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đỗ Ngọc T, địa chỉ: Tầng 8, số 3 L, phường L, quận B, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Anh Lương Thành L, nơi đăng ký thường trú: 74 ngách 16/1, ngõ 20, đường H, phường L, quận Đ, thành phố H; nơi ở hiện nay: Villa B4.35 Vinhomes Gardenia, phố H, phường C, quận N, TP Hà Nội và chị Đinh Thị Quỳnh T, địa chỉ nơi đăng ký thường trú: 74 ngách 16/1, ngõ 20, đường Hg, phường L, quận Đ, thành phố H; nơi ở hiện nay: PG3, 303, Vincom Y, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Minh H – Địa chỉ: Tổ dân phố P phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Đinh Thị Quỳnh T và anh Lương Thành L phải liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo Hợp đồng cho vay số 19436.22.525.4111786.TD giữa Ngân hàng T – Chi nhánh Yên Bái với chị Đinh Thị Quỳnh T và anh Lương Thành L. Tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 10 tháng 8 năm 2023 là 3.594.152.998 đồng (Ba tỷ năm trăm chín mươi tư triệu một trăm năm mươi hai nghìn chín trăm chín mươi tám đồng). Trong đó: Nợ gốc là 3.299.499.998 đồng (Ba tỷ hai trăm chín mươi chín triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi tám đồng); Nợ lãi quá hạn là 294.653.000 đồng (hai trăm chín mươi tư triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2023, anh Lương Thành L và chị Đinh Thị Quỳnh T phải tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận của số tiền chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết số nợ cho Ngân hàng T. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp anh Lương Thành L và chị Đinh Thị Quỳnh T không trả nợ hoặc trả không hết số tiền nợ nêu trên thì Ngân hàng T yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp mà bà Nguyễn Thị Minh H đã ký kết, bao gồm:

+ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 27, tờ bản đồ số 38-C-IV-a, địa chỉ thửa đất tại tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, diện tích 112,0 m² (diện tích theo kết quả thẩm định là 117,1 m²), Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA609994, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CH00008 do UBND thành phố Yên Bái cấp ngày 27/01/2010, chủ sử dụng đất là bà Nguyễn Thị Minh H. Thửa đất có tứ cận như sau: Phía tây: Giáp đường N, thành phố Y, tỉnh Y; Phía nam:

Giáp đất bà Nguyễn Thị Minh H và ông Nguyễn Văn T; Phía đông: Giáp đất ông Nguyễn Văn T; Phía bắc: Giáp rãnh thoát nước.

Tài sản gắn liền với đất gồm: Nhà xây 2 tầng thông với bếp xây 1 tầng, đã cũ, đổ mái bằng, khung chịu lực, tường 110mm; diện tích xây dựng 76 m².

+ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 17c, tờ bản đồ số 38-C-IV-a, diện tích 47,0m², địa chỉ thửa đất: tổ dân phố Hồng T, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 911212, số cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất 00370QSĐĐ/256QĐUBT.T172Q2Đ.C do UBND tỉnh Yên Bái cấp ngày 07/08/2000, chủ sử dụng đất là bà Nguyễn Thị Minh H thửa đất có tứ cận như sau: Phía Đông: Giáp đường N; Phía Nam: Giáp đất bà Hoàng Thị H; Phía Tây: Giáp rãnh thoát nước; Phía Bắc: Giáp đất ông Đỗ Bá K.

Tài sản gắn liền với đất gồm: Nhà xây 3 tầng đã cũ (trong đó 01 tầng âm), đổ mái bằng, khung chịu lực, tường 110mm, diện tích xây dựng là 52,0m².

(Theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 04/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái).

Trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo mà vẫn không đủ thanh toán hết khoản nợ trên thì anh Lương Thành L và chị Đinh Thị Quỳnh T phải có trách nhiệm trả số nợ còn lại cho Ngân hàng T. Nếu sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà còn thừa thì Ngân hàng MB phải có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyễn Thị Minh H.

2.2. Về chi phí tố tụng: Anh Lương Thành L và chị Đinh Thị Quỳnh T mỗi người phải chịu 3.505.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Anh L, chị T có nghĩa vụ hoàn trả số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên cho Ngân hàng T.

Kể từ ngày Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng anh Lương Thành L và chị Đinh Thị Quỳnh T còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.3. Về án phí: Anh Lương Thành L và chị Đinh Thị Quỳnh T mỗi người phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 25.970.000 đồng (*hai mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng*). Ngân hàng T không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 52.000.000 đồng (*Năm mươi hai triệu đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2022/0001548 ngày 15/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái.

3. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu buộc anh Lương Thành L, chị Đinh Thị Quỳnh T phải thanh toán khoản nợ thẻ tín dụng Visa credit cho Ngân hàng T số tiền là 149.982.025 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP. Yên Bái;
- CCTHADS TP. Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hà Thị Thu Hương